Thứ Ba, Ngày 22 Tháng 8 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Giằng co "

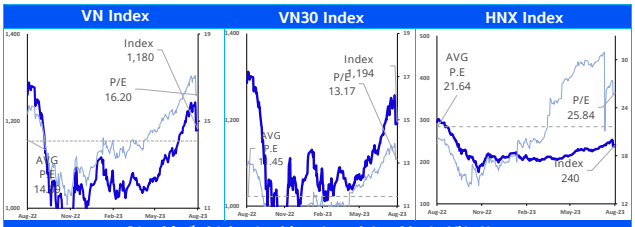
▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thanh khoản vẫn duy trì ở mức cao, hai chỉ số chính tăng điểm điểm nhẹ cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0.73 điểm, tương ứng với 0.06%, đạt 1,180.49 điểm; HNX-Index tăng 1.68 điểm (0.71%), đạt 239.65 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 21.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,056 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 725.9 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở HPG và STB.

▶ SSB (+6.02%), SSI (+6.41%), GAS (+1.21%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-1.56%), VIC (-1.98%), VHM (-0.89%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ và Bán lẻ là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: TV2 và MWG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX giảm điểm mạnh vào phiên sáng chạm vùng 1,149 thì lực cầu kéo thị trường tăng lại đóng cửa 1,180 – hình thành cây nến rút chân. Với 2 cây nến hôm qua và hôm nay, có thể thấy lực cầu dường như sẵn sàng mua vào khi thị trường giảm về vùng 1,160. Đây cũng là khu vực hỗ trợ mạnh tương ứng với Fibo 0.5 và 0.618. Ngưỡng hỗ trợ là 1,160, kháng cự là 1,200.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,180	0.1	-0.5	-6.3	16.2	1.8	4,714,662
VN30 Index	1,194	0.3	0.6	-7.2	13.2	1.7	3,430,938
VN Midcap	1,614	1.2	1.0	-5.8	14.6	1.4	786,297
VN Smallcap	1,356	0.9	-3.0	-13.1	21.8	1.0	235,942
HNX Index	240	0.7	2.0	-18.7	25.8	1.3	273,608
UpCom	90	0.0	1.5	-2.9	13.4	1.8	1,073,385

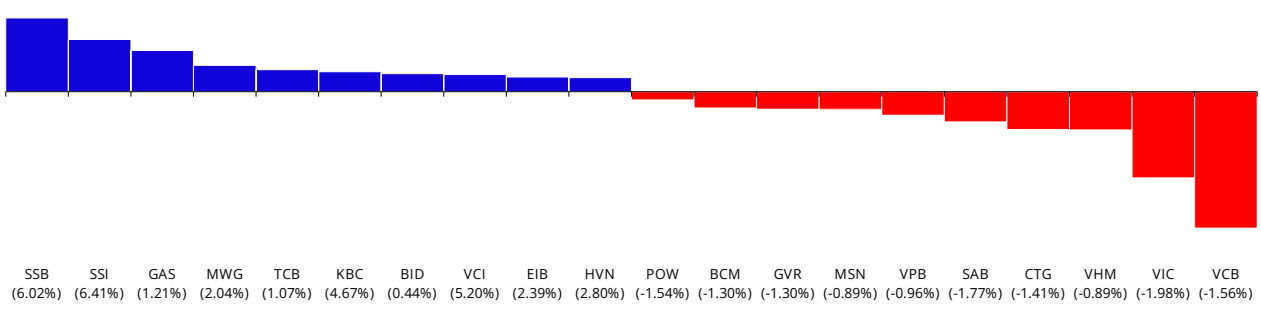
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.4	-4.8	20.4	0.8	19.6	2.9	101,015
Bảo hiểm	1.6	-3.3	1.2	-17.7	18.3	1.6	46,029
Bất động sản	-0.7	3.4	16.7	-22.0	16.2	1.7	872,898
CNTT	0.9	6.3	29.5	12.2	21.0	4.0	124,831
Dầu khí	0.4	-6.4	42.7	-6.0	42.2	2.5	61,242
Dịch vụ tài chính	3.9	4.8	71.6	8.8	27.4	1.7	161,044
Tiện ích	0.5	-0.7	6.8	-7.8	12.1	2.2	323,955
Du lịch và Giải trí	1.7	-1.6	-9.5	-22.6	n.a	8.9	92,142
Hàng & DV CN	0.5	-3.8	14.6	-2.9	12.5	1.6	130,832
Hàng CN & Gia dụng	0.1	-4.1	-1.5	-10.4	10.8	1.8	51,060
Hóa chất	-1.0	-7.1	23.3	-18.3	7.5	1.4	161,429
Ngân hàng	-0.3	0.2	22.6	9.9	9.1	1.7	1,787,411
Ô tô và phụ tùng	3.1	13.1	26.2	-2.8	13.7	1.1	22,614
Tài nguyên Cơ bản	-0.2	-6.9	42.6	4.4	26.3	1.4	199,632
Th.phẩm & Đồ uống	-0.6	-3.8	-6.5	-18.5	20.6	3.0	465,308
Truyền thông	-0.8	-8.8	29.4	-29.8	15.6	0.8	1,140
Xây dựng và Vật liệu	0.7	-6.2	38.1	-13.2	22.9	1.3	108,159
Y tế	-0.1	-7.5	20.4	10.1	15.0	2.2	36,702

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	-0.2	-0.1	2.0	-0.1	-0.4	-5.4
USD/JPY	146	-0.3	0.1	3.0	5.1	11.1	6.0
USD/CNY	7	0.1	0.1	1.5	3.7	5.7	6.5
KRW/USD	1,336	-0.5	0.4	4.3	1.3	5.5	-0.3
EUR/USD	1	-0.1	0.0	1.4	-0.9	-1.9	-8.8
USD/VND	23,862	0.2	-0.4	0.8	1.8	1.0	1.9
Dầu Thô	81	-0.2	-0.5	4.6	11.9	0.4	-10.7
Xăng	237	-14.5	-16.7	-15.4	-10.5	-3.6	-18.0
Khí đốt	3	-1.5	-2.5	-4.4	8.0	-42.1	-73.2
Than	149	-0.2	1.9	12.2	-8.0	-63.1	-64.1
Vàng	1,900	0.2	-0.1	-2.8	-3.7	4.1	9.4
Thép cuộn	3,914	0.0	-0.4	0.1	3.1	-5.6	-1.1

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Võ Thị Thùy Trang
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ trang.vo@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Dương Phương
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1)LCG – Xây dựng và Vật liệu: Công ty CP Lizen (HoSE: LCG) đứng đầu liên danh nhà thầu trúng gói thầu 1.411 tỷ đồng thuộc dự án cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu ghi nhận lợi nhuận sau thuế giảm 74,7% so với cùng kỳ năm 2022.

2)NVL – Bất động sản: NVL chậm trả tiền lãi một lô trái phiếu. Novaland cho biết tiền gốc 150 tỷ đồng của lô trái phiếu này đã được trái chủ đồng ý gia hạn thời gian đáo hạn.

3)VIC – Bất động sản: VinFast cho biết EPA vừa chứng nhận quãng đường di chuyển của mẫu xe điện VF 9 là 330 dặm (phiên bản Eco) và 291 dặm (phiên bản Plus). Đây là thông số vượt công bố ban đầu của hãng xe Việt.

4)TDM – Điện, nước & xăng dầu khí đốt: Cụ thể, TDMWATER sẽ thực hiện mua cổ phần tại CTCP Đầu tư Hạ tầng nước DNP Quảng Bình với tỷ lệ từ 20% đến dưới 50%. Sau khi giao dịch thành công, CTCP Đầu tư Hạ tầng nước DNP Quảng Bình sẽ trở thành Công ty liên kết của CTCP Nước Thủ Dầu Một.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – TCB

TCB – Ngân hàng: Con gái chủ tịch Hồ Hùng Anh muốn mua hơn 82 triệu cổ phiếu Techcombank, giá trị khoảng 2.700 tỷ đồng. Giao dịch dự kiến được thực hiện trong thời gian từ ngày 25/8 đến 19/9/2023 theo phương thức khớp lệnh trên sàn và thoả thuận.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	8/21/2023	8/22/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ô tô và phụ tùng	20.1	262	374	311	
2	Bán lẻ	14.0	574	835	733	
3	Dịch vụ tài chính	6.7	3,426	4,101	3,842	
4	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-5.6	214	290	307	
5	Bảo hiểm	-5.9	68	64	68	
6	Du lịch và Giải trí	-12.0	146	133	151	
7	Thực phẩm và đồ uống	-16.5	1,178	1,187	1,421	
8	Tài nguyên Cơ bản	-16.9	1,467	1,442	1,736	
9	Xây dựng và Vật liệu	-19.9	1,055	1,297	1,619	
10	Ngân hàng	-21.2	3,898	3,322	4,215	
11	Hóa chất	-21.8	920	723	925	
12	Công nghệ Thông tin	-23.3	237	228	297	
13	Hàng cá nhân & Gia dụng	-25.4	141	137	183	
14	Bất động sản	-26.1	5,543	4,708	6,368	
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-31.0	735	654	949	
16	Dầu khí	-34.1	135	123	186	
17	Y tế	-34.2	19	21	32	

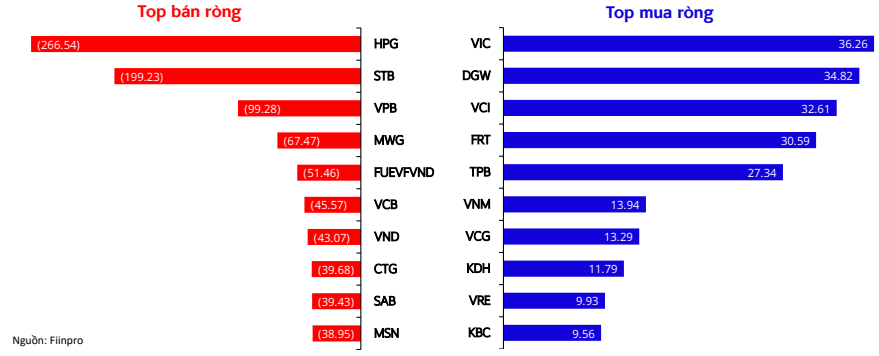
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	30,700	6.4	7.0	73.4	42	1,516.1	
LDG	Đầu tư LDG	Bất động sản	5,050	-2.7	-20.6	26.3	401	158.2	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	12,700	6.7	-3.1	87.0	29	293.3	
VCI	Chứng khoán Bản Việt	Dịch vụ tài chính	42,500	5.2	-1.5	82.8	17	307.0	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	74,800	2.9	0.7	24.7	45	122.4	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	17,000	3.7	-0.9	200.8	6	675.1	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	51,900	6.9	-3.9	37.5	26	171.2	
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	150,000	-1.8	-4.6	-10.1	52	58.8	
FTS	Chứng khoán FPT	Dịch vụ tài chính	31,250	2.8	-4.6	81.9	27	73.6	
TV2	Tư vấn XD Điện 2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	40,100	6.9	4.0	79.8	61	37.0	
ELC	Phát triển Công nghệ ĐT-VT	Công nghệ Thông tin	23,550	6.8	12.7	142.8	65	16.7	
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	Bất động sản	122,200	-0.7	-6.0	-3.4	53	18.3	
KDC	Tập đoàn KIDO	Thực phẩm và đồ uống	63,000	0.5	-0.5	-3.1	10	66.8	
AGR	Agriseco	Dịch vụ tài chính	15,200	1.3	-6.5	102.7	15	46.2	
ADS	Dệt sợi DAMSAN	Hàng cá nhân & Gia dụng	14,950	1.7	-12.3	82.7	37	19.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	74,800.0	2.9	0.7	24.7	4.9	74.80	
TV2	Tư vấn XD Điện 2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	40,100.0	6.9	4.0	79.8	7.2	40.10	
ELC	Phát triển Công nghệ ĐT-VT	Công nghệ Thông tin	23,550.0	6.8	12.7	142.8	11.2	23.55	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	30,700.0	6.4	7.0	73.4	6.6	30.70	
DHC	Đông Hải Bến Tre	Tài nguyên Cơ bản	40,000.0	1.8	-2.6	22.0	0.1	40.00	
ACL	Thủy sản CL An Giang	Thực phẩm và đồ uống	13,100.0	0.8	-2.6	24.2	-0.1	13.10	
PTL	Petroland	Bất động sản	4,120.0	1.5	-12.7	26.8	-8.4	4.12	
LDG	Đầu tư LDG	Bất động sản	5,050.0	-2.7	-20.6	26.3	-14.1	5.05	
ADS	Dệt sợi DAMSAN	Hàng cá nhân & Gia dụng	14,950.0	1.7	-12.3	82.7	-7.8	14.95	
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	150,000.0	-1.8	-4.6	-10.1	-3.4	150.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

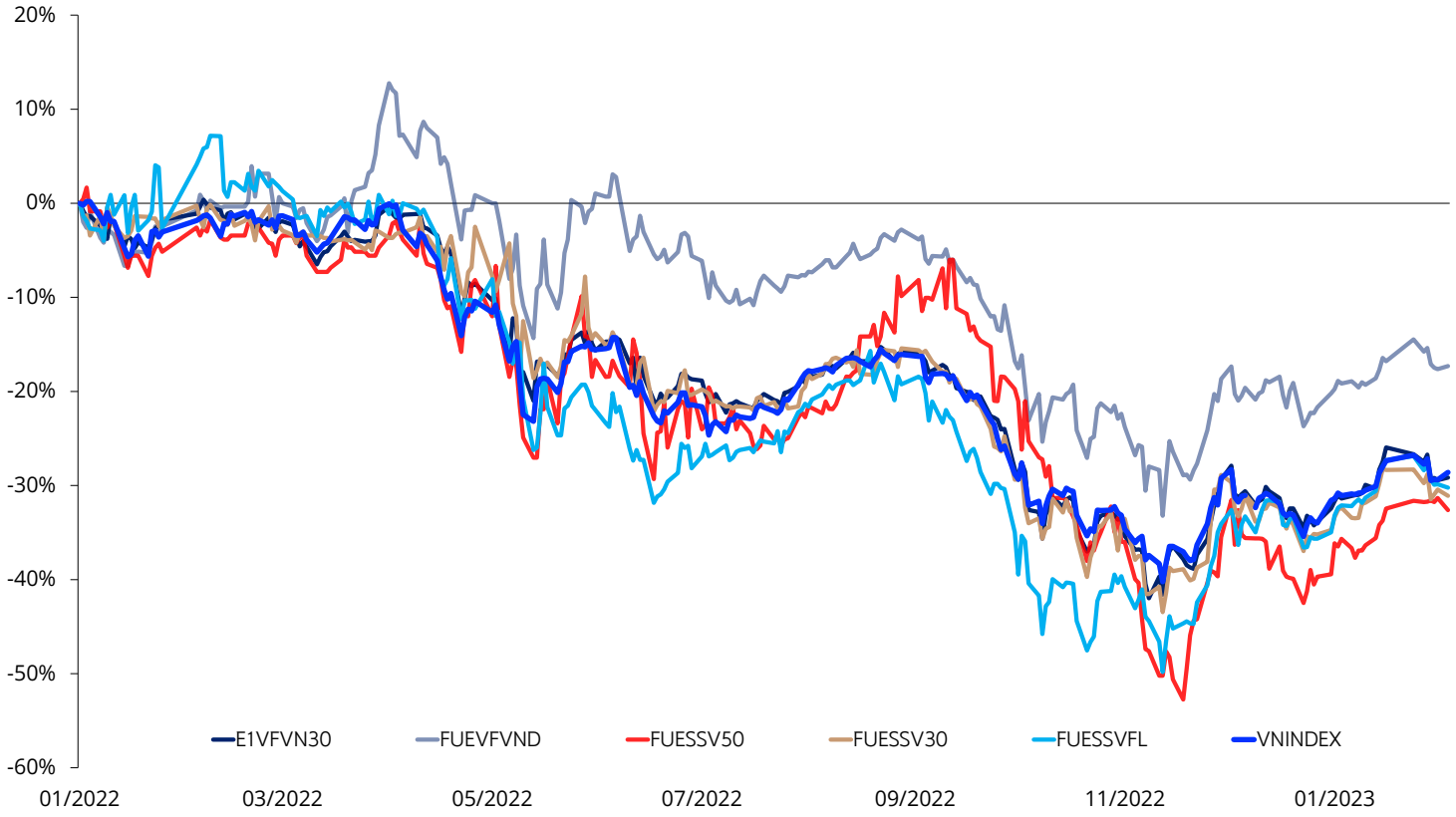
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
8/22/2023	1,522.4	2,249.0	-726.5
8/21/2023	2,664.6	2,570.8	93.9
8/18/2023	2,554.7	2,126.0	428.7
8/17/2023	1,931.7	1,811.0	120.7
8/16/2023	1,227.3	1,251.1	-23.8
8/15/2023	1,063.2	1,597.3	-534.1
8/14/2023	1,219.8	2,171.4	-951.6
8/11/2023	1,272.6	1,332.0	-59.4
8/10/2023	1,146.7	1,487.7	-341.0
8/9/2023	1,603.8	1,264.8	339.1
8/8/2023	1,328.6	1,565.1	-236.5
8/7/2023	4,327.8	4,722.1	-394.3
8/4/2023	1,565.6	1,385.2	180.3
8/3/2023	1,103.6	1,178.1	-74.5
8/2/2023	1,914.4	1,756.8	157.5
8/1/2023	1,684.6	1,963.8	-279.2

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,550	0.5%	1.5%	18.6%	524,700	10.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,600	2.7%	3.3%	32.4%	15,300	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,430	-0.7%	1.8%	28.4%	306,100	5.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	25,300	0.0%	-0.8%	12.9%	2,777,900	69.6	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,690	0.8%	3.0%	21.2%	185,600	2.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,550	-1.0%	0.3%	16.6%	9,700	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,080	0.1%	0.1%	18.1%	13,600	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,400	-0.9%	-0.6%	16.3%	6,000	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,800	-0.5%	0.8%	17.3%	69,300	0.5	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,980	0.8%	0.3%	23.2%	59,200	0.6	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,510	-0.4%	1.6%	24.8%	55,200	0.6	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,640	0.2%	-1.2%	n.a	21,600	0.2	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	16,590	0.0%	53.3%	n.a	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	337.6	-26.3	-44.7	-5.7	25.9	1.0	1.90	1.8	12.6	58.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.4	0.1	0.1	-7.0	47.3	1.0	1.71	1.7	12.2	48.6
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	183.9	-2.9	-2.7	-2.0	36.1	0.8	1.36	1.3	8.9	85.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	825.6	-16.2	-21.6	-6.4	31.0	0.9	1.89	1.9	10.9	86.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-5.3	27.9	0.9	1.71	1.7	13.0	42.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.2	0.1	0.3	-7.6	33.5	0.9	1.86	1.7	11.7	60.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.3	-7.6	25.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-9.4	24.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	12.6	5.0	10.2	-6.3	34.2	0.9	1.85	1.7	11.6	60.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	4.3	0.4	0.4	n.a	34.4	1.2	1.46	1.5	13.9	45.2
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.9	1.4	8.7	n.a	22.7	1.0	1.57	1.3	8.5	68.5
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	3.3	4.9	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.